

Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016
REPORT ON ACTIVITIES OF THE BOARD OF MANAGEMENT YEAR 2016

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2016/ Performance of the Company in 2016
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016/ Results of business operating activities in 2016

| Chỉ tiêu <i>Description</i> | Kế hoạch 2016 <i>Plan 2016</i> | | Thực hiện 2016 <i>Actual 2016</i> | | Tỷ lệ <i>Variance</i> |
|---|--|----------------------|--|----------------------|--------------------------|
| | USD | VND '000 | USD | VND '000 | |
| | Tỉ giá/ <i>Exchange rate</i> 1 USD = 22.500 VND | | Tỉ giá/ <i>Exchange rate</i> 1 USD = 22.785 VND | | % |
| Tổng doanh thu <i>Sales</i> | 64,238,822 | 1,445,373,485 | 63,104,845 | 1,437,843,891 | 99% |
| Các khoản giảm trừ <i>Deductions</i> | (4,026,165) | (90,588,705) | (4,710,545) | (107,329,767) | 118% |
| Doanh thu thuần <i>Net sales and services</i> | 60,212,657 | 1,354,784,781 | 58,394,300 | 1,330,514,124 | 98% |
| Giá vốn hàng bán <i>Cost of goods sold</i> | (41,893,944) | (942,613,744) | (40,265,603) | (917,451,772) | 97% |
| Lợi nhuận gộp <i>Gross profit</i> | 18,318,713 | 412,171,037 | 18,128,697 | 413,062,352 | 100% |
| Doanh thu hoạt động tài chính <i>Financial income</i> | - | - | 1,306,805 | 29,775,560 | - |
| Chi phí hoạt động tài chính <i>Financial expenses</i> | (222,000) | (4,995,000) | (1,594,480) | (36,330,220) | 727% |
| Chi phí bán hàng <i>Selling expenses</i> | (17,556,140) | (395,013,158) | (12,930,313) | (294,617,177) | 75% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp <i>General & administration expenses</i> | (1,815,720) | (40,853,691) | (1,865,533) | (42,506,175) | 104% |
| Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh <i>Net operating profit/(loss)</i> | (1,275,147) | (28,690,812) | 3,045,176 | 69,384,340 | - |
| Thu nhập khác <i>Other income</i> | 120,000 | 2,700,000 | 49,311 | 1,123,541 | 42% |
| Chi phí khác <i>Other expenses</i> | (1,380,000) | (31,050,000) | (1,177,939) | (26,839,330) | 86% |
| Lợi nhuận khác <i>Other loss, net</i> | (1,260,000) | (28,350,000) | (1,128,628) | (25,715,789) | 91% |
| Lãi / (Lỗ) trước thuế <i>Profit/ (Loss) before tax</i> | (2,535,147) | (57,040,812) | 1,916,548 | 43,668,551 | - |
| Chi phí thuế TNDN hiện hành <i>Current corporate income tax expenses</i> | - | - | (46,595) | (1,061,659) | - |
| Chi phí thuế TNDN hoãn lại <i>Deferred corporate income tax expenses</i> | (18,000) | (405,000) | 36,531 | 832,367 | - |
| Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế <i>Net profit/(loss) after tax</i> | (2,553,147) | (57,445,812) | 1,906,485 | 43,439,259 | - |
| Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số <i>Minority interest</i> | (24,000) | (540,000) | (611) | (13,928) | 3% |
| Lợi nhuận/(lỗ) trong năm <i>Net Profit/(Loss) for the year</i> | (2,577,147) | (57,985,812) | 1,905,874 | 43,425,331 | - |

II. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) trong năm 2016/ *Result of operational activities of the Board of Management (BOM) in 2016*

1. Thông tin về thành viên HDQT/ *Information about the members of the BOM*

| Stt No. | Thành viên HDQT <i>BOM's member</i> | Chức vụ <i>Position</i> | Bổ nhiệm <i>Appointment</i> | Miễn nhiệm <i>Resignation</i> |
|------------|--|----------------------------|--------------------------------|----------------------------------|
| 1 | Ông/ <i>Mr.</i> Toru Yamasaki | Chủ tịch/ <i>Chairman</i> | 09/04/2015 | |
| 2 | Bà/ <i>Ms.</i> Nguyen Thi Kim Lien | Thành viên/ <i>Member</i> | 15/08/2006 | |
| 3 | Ông/ <i>Mr.</i> Takayuki Morisawa | Thành viên/ <i>Member</i> | 10/04/2014 | |
| 4 | Ông/ <i>Mr.</i> Hajime Kobayashi | Thành viên/ <i>Member</i> | 09/04/2015 | |
| 5 | Ông/ <i>Mr.</i> Hirotsugu Otani | Thành viên/ <i>Member</i> | 09/04/2015 | |

2. Hoạt động của HDQT/ *Activities of the BOM*

HDQT đã thực hiện các chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ trong năm 2016.

The BOM performed its functions, rights and obligations in compliance with laws, Company's Charter and AGM Resolutions in 2016.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh năm 2016, kế hoạch phát triển trung hạn năm 2016-2018 của Công ty.

Decided the strategies and business plan in 2016, develop mid-term business plan in 2016-2018 of the Company.

- Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Successfully organized the Annual General Meeting of Shareholders in 2016.

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty.

Supervised, directed General Director and members of the Board of Directors to run daily business operation of the Company.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của HDQT/ *Remuneration and expenses on activities of the BOM*

3.1 Thù lao của HDQT: HDQT đề xuất ĐHĐCĐ thường niên 2017 không kê khai và không chi thù lao
Remuneration of the BOM: BOM proposes to AGM-2017 not to declare and pay remuneration

3.2 Chi phí hoạt động của HDQT/ *Expenses on activities of BOM*

| STT No. | Họ tên <i>Name</i> | Chức vụ <i>Position</i> | Số tiền (USD) <i>Amount (USD)</i> | Ghi chú <i>Remarks</i> |
|------------|------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------|---|
| 1 | Ông/ <i>Mr.</i> Toru Yamasaki | Chủ tịch <i>Chairman</i> | 72,000 | <i>Secondment fee (from 01/01/2016 to 31/12/2016)</i> |
| 2 | Ông/ <i>Mr.</i> Takayuki Morisawa | Thành viên <i>Member</i> | 48,000 | <i>Secondment fee (from 01/01/2016 to 31/12/2016)</i> |
| 3 | Bà/ <i>Ms.</i> Nguyen Thi Kim Lien | Thành viên <i>Member</i> | 79,789 | <i>Salary (from 01/01/2016 to 31/12/2016)</i> |
| | Total | | 199,789 | |

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company, Limited theo hợp đồng biệt phái, không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

Notes: *Secondment fee is the payment of the Company to Kirin Holdings Company, Limited under secondment agreement, no being paid directly to the relating members.*

III. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2016/ Resolutions of the BOM in 2016

| Stt No. | Số Nghị quyết Resolution No. | Ngày Date | Nội dung Content |
|------------|---------------------------------|--------------|--|
| 1 | RBM160118 | 18/01/2016 | Chấp thuận việc đăng ký tăng vốn điều lệ Công ty từ 711.409.920.000 đồng lên 871.409.920.000 đồng. <i>Approved the registration of increase of the charter capital from VND 711,409,920,000 to VND 871,409,920,000.</i> |
| 2 | RBM160322 | 22/03/2016 | Các nội dung đề xuất của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2016. <i>Proposals of the Board of Management to the AGM-2016.</i> |
| 3 | RBM160331 | 31/03/2016 | Chấp thuận danh sách người được ủy quyền ký chứng từ ngân hàng của Công ty và Chi nhánh Công ty tại các Ngân hàng ở Việt Nam từ ngày 1/4/2016. <i>Approved the list of authorized signatories of the Company for signing banking documents of the accounts of the Company and its Branch opened at banks in Vietnam from 1/4/2016.</i> |
| 4 | RBM160912 | 12/09/2016 | Chấp thuận việc thay đổi thành phần Ban Giám đốc Công ty có hiệu lực từ ngày 1/10/2016. <i>Approved to change the structure of the Board of Directors with effective from 1/10/2016.</i> |
| 5 | RBM161031 | 31/10/2016 | Chấp thuận các khoản vay ngắn hạn nước ngoài không tài sản đảm bảo từ Kirin Holdings Singapore Pte., Ltd. với tổng trị giá US\$ 10.800.000 để hoàn trả các khoản vay nước ngoài từ Kirin Holdings Company Limited. <i>Approved the short-term offshore loan facilities without collateral from Kirin Holdings Singapore Pte., Ltd. with total amount of US\$ 10,800,000 to repay the offshore loan facilities from Kirin Holdings Company, Limited.</i> |

IV. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Giám đốc/ Supervision over the General Director and members of the Board of Directors:**1. Phương thức giám sát/ Method of supervision:**

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.
Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.
- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as the causes and proposed solutions.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.
Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.

2. Nội dung giám sát/ Contents of supervision:

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.
Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of business plan and approved investment project.

3. Kết quả giám sát/ Results of supervision:

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.

- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.

Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for its key products, diversified its product portfolios and expanded its distribution network to maintain and develop its business operation.

V. Kế hoạch kinh doanh trong năm 2017/ Business plan in 2017

Trong năm 2017, Công ty tiếp tục đặt mục tiêu tăng doanh số và mở rộng thị trường nhằm tạo ra lợi nhuận kinh doanh cũng như tăng giá trị tài sản thương hiệu với các kế hoạch như sau:

In 2017, the Company aims at increasing its sales volume and expanding its market to generate operating profit as well as improve its brand equity with following strategies:

- Tăng doanh số và mở rộng thị trường bằng cách mở rộng hệ thống phân phối, tăng cường hoạt động bán hàng và nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ kinh doanh.

Increase sales volume and expand market by expanding distribution system, enhance selling activities and improve competencies of its sales team.

- Thực hiện giảm chi phí sản xuất và sử dụng hiệu quả chi phí bán hàng nhằm nâng cao lợi nhuận.

Implementation of manufacturing cost reduction and effective and efficient use of selling expenses to improve profitability.

- Xây dựng chiến lược sản phẩm dựa trên nhu cầu khách hàng và phát triển hệ thống hỗ trợ thực hiện chiến lược thông qua chuỗi cung ứng nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của IFS trong tương lai. Trong năm 2017, Công ty đầu tư nhiều nguồn lực hơn vào các hoạt động kinh doanh, như cài đặt hệ thống DMS (Hệ thống Quản lý Phân phối) và các hoạt động tiếp thị nhằm gia tăng mức độ nhận biết thương hiệu của người tiêu dùng.

Build a product strategy based on consumer needs and develop systems to support the implementation of that strategy throughout the supply chain, leading to strengthen IFS competitiveness in the future.

In 2017, the Company invests more resources in selling activities, such as introduction of DMS (Distribution Management System) and marketing activities in order to enhance recognition of brands by consumers.

Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1.535 tỷ đồng (tăng khoảng 7% so với năm 2016) và lãi trước thuế trong năm 2017 khoảng 15 tỷ đồng. Các khoản chi phí khác bao gồm lỗ từ thanh lý máy móc sản xuất bánh quy đã được ghi nhận là tài sản không sử dụng.

Total gross sales is expected to be approximately VND 1,535 billion (increase of approximately 7% compared to the year 2016) and profit before tax in 2017 is about VND 15 billion. Other expenses includes loss from liquidation of biscuit machineries which is recorded as idle assets.

**CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOM**

(đã ký và đóng dấu)

(signed and sealed)

TORU YAMASAKI